TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 40/2024/QĐST- HNGĐ	*Lệ Thủy, ngày 04 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1983

Trú tại: Thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Hoàng Trọng S, sinh năm 1985

Trú tại: Thôn Đ, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Hoàng Trọng S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ con cái: Giao 02 con chung Hoàng Đan H, sinh ngày 12/6/2011 và Hoàng Quảng Trung H, sinh ngày 03/12/2023 cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Sỹ cấp dưỡng tiền nuôi 02 con cùng chị T mỗi tháng 8.000.000đồng (mỗi con 4.000.000đồng/tháng). Việc cấp dưỡng kể từ tháng 9/2024 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

b) Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu giải quyết.

c) Về án phí: Chị Phạm Thị T và anh Hoàng Trọng S thỏa thuận giao chị T chịu nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con

nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0004405 ngày 18/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Lệ Thủy;*
- *UBND xã H*
(ĐKKH ngày 10/8/2009)
- *Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;*
- *TAND tỉnh Quảng Bình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VP.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Nhàn